

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định
một số nội dung chi và mức chi đặc thù hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 – 2030 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;
- Luật Thủ đô ngày 28/6/2024;
- Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;
- Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Quyết định số 1362/QĐ-TTg ngày 11/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển bền vững doanh nghiệp khu vực tư nhân đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển;

- Quyết định số 1018/QĐ-TTg ngày 21/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2050;

- Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam;

- Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 25/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Thông tư 52/2023/TT-BTC ngày 8/8/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định 80/2021/NĐ-CP.

2. Cơ sở thực tiễn

a. Tình hình doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội

Tính đến hết quý I/2025, tổng số lượng doanh nghiệp đăng ký trên địa bàn thành phố Hà Nội là 407.798 doanh nghiệp, với 213.283 doanh nghiệp đang hoạt động, chiếm khoảng 23% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên cả nước (940.708 doanh nghiệp)⁽¹⁾. Trong đó, doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) của thành phố Hà Nội chiếm 98,2% tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập, tạo việc làm cho 55,1% lao động, đóng góp trên 40% GRDP cho thành phố². DNNVV ngày càng phát huy vai trò quan trọng đối với tăng trưởng và phát triển của thành phố, trở thành lực lượng chủ lực, là động lực quan trọng, góp phần tăng thu ngân sách Nhà nước (NSNN), tạo việc làm. Bên cạnh đó, thành phố Hà Nội hiện là nơi tập trung nhiều startup công nghệ và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo với khoảng 1.000 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (chiếm 26,32% doanh nghiệp đổi mới sáng tạo của cả nước), với 32 vườn ươm doanh nghiệp, hoạt động đa ngành, đa lĩnh vực (chiếm 38,1% tổng số vườn ươm của cả nước); 14 tổ chức cung cấp chương trình thúc đẩy kinh doanh (chiếm 40% cả nước)³.

Về cơ cấu kinh tế trên địa bàn thành phố Hà Nội đến hết năm 2024, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 2,05% khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 17,83%; khu vực dịch vụ chiếm 69,99%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 10,13%⁴. Cơ cấu thu ngân sách theo đơn vị hành chính cho thấy tại

¹ Số liệu của Chi cục Thống kê TP. Hà Nội và Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ KH&ĐT, 2024).

² Báo cáo của Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa TP. Hà Nội tại Lễ tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp Thăng Long năm 2024 (5/2024).

³ Số liệu của Sở Khoa học công nghệ Hà Nội (2024).

⁴ Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và quý I/2025 của Chi cục Thống kê TP. Hà Nội (2025).

các quận, huyện phát triển công nghiệp và dịch vụ, có mức đóng góp cho ngân sách cao, tập trung tại 07 quận, huyện (Đống Đa, Hoàn Kiếm, Đông Anh, Cầu Giấy, Long Biên, Hai Bà Trưng và Nam Từ Liêm) chiếm 64,5% tổng số thu ngân sách của Hà Nội năm 2024.

Tuy nhiên, DNNVV trên địa bàn thành phố Hà Nội nói riêng cũng đang gặp nhiều khó khăn. Số doanh nghiệp rời hoặc tạm thời rời khỏi thị trường tăng bình quân 24,29%/năm - cao hơn khá nhiều mức tăng tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay lại hoạt động (7,02%/năm); tỷ lệ số doanh nghiệp rời hoặc tạm thời rời khỏi thị trường trên tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay lại hoạt động cũng tăng khá cao (từ 29,44% năm 2019 lên 58,79% năm 2023), vì vậy, tỷ trọng đóng góp số thu từ sản xuất kinh doanh trong tổng thu nội địa giảm (từ 50,78% năm 2019 giảm còn 44,75% năm 2023)⁵.

b. Một số yêu cầu, nhiệm vụ mới đặt ra trong tình hình hiện nay

- **Thúc đẩy phát triển đột phá về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:** Trong bối cảnh hiện nay, đất nước ta đang đứng trước yêu cầu cần có chủ trương, quyết sách mạnh mẽ, mang tính chiến lược và cách mạng để tạo xung lực mới, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, để đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên giàu mạnh, hùng cường, thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đã xác định đây là mục tiêu quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. Đối với DNNVV, Nghị quyết 57 cũng đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp như: xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi khuyến khích đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp; khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cùng với chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước khởi nghiệp tại Việt Nam.

Trên cơ sở đó, UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 14/02/2025 về việc thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học,

⁵ Sách Trắng doanh nghiệp Hà Nội năm 2024.

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”, nhằm mục đích xác định cụ thể các nhiệm vụ, hiện thực hóa mục tiêu đưa khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, xây dựng Thủ đô Hà Nội “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”, phát triển bút phá, góp phần phát triển đất nước giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

- Thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và giai đoạn 2026-2030: Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương đảm bảo mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030. Một số chỉ tiêu chủ yếu đặt ra trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và giai đoạn 2026-2030, bao gồm: (i) Tốc độ tăng trưởng GDP 7,5-8,5%; (ii) GDP bình quân đầu người (USD) khoảng 7.400-7.600 USD; (iii) Tỷ trọng công nghệ chế biến, chế tạo trong GDP từ 28-30%; (iv) Tỷ lệ lao động trong đào tạo (có bằng cấp chứng chỉ) là 35-40%; (v) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân 6,5-7,5%; (vi) Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị nhỏ hơn 4%; (vii) Tỷ trọng kinh tế số (25-30%).

Với vai trò là đầu tàu kinh tế cả nước, thành phố Hà Nội đặt mục tiêu tăng trưởng 8% trong năm 2025 và đạt mức tăng trưởng tối thiểu 10%/năm giai đoạn 2026-2030, góp phần thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021-2030. Tuy nhiên, cơ cấu kinh tế hiện tại của thành phố Hà Nội, với ngành dịch vụ chiếm tới 69,99% và công nghiệp chế biến, chế tạo chỉ khoảng 11%, đang đặt ra thách thức rất lớn. Đặc biệt, tỷ trọng kinh tế số dự kiến chỉ đạt dưới 20% trong năm 2025, chưa đáp ứng mục tiêu đề ra. Để vượt qua thách thức và tạo động lực tăng trưởng mạnh mẽ, Hà Nội cần ưu tiên hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số, khởi nghiệp sáng tạo đồng thời thúc đẩy phát triển các ngành chế biến, chế tạo, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh và đóng góp nhiều hơn vào GRDP.

- Thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/05/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân: Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các định hướng phát triển đất nước trong giai đoạn mới, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã xác định rõ yêu cầu đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức và hành động về vai trò, vị trí của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế quốc dân. Việc phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân nhằm tạo động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển nhanh và bền vững đất nước là nhiệm vụ cấp thiết và lâu dài với một số mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể:

1. Đến năm 2030

- Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối khác của Đảng.

- Phần đầu có 2 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, 20 doanh nghiệp hoạt động/ngày dân. Có ít nhất 20 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10 - 12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 55 - 58% GDP, khoảng 35 - 40% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng 84 - 85% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5 - 9,5%/năm.

- Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thuộc nhóm 3 nước đứng đầu ASEAN và nhóm 5 nước đứng đầu khu vực châu Á.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân Việt Nam phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phần đầu đến năm 2045 có ít nhất 3 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng trên 60% GDP.

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW là nhiệm vụ trọng tâm nhằm phát huy vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển đất nước. Để đạt được các mục tiêu đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, cần sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp. Đây là yếu tố then chốt góp phần thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển kinh tế bền vững.

- **Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 25/3/2025 về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa:** Chỉ thị được ban hành nhằm tháo gỡ các rào cản, khó khăn, tạo điều kiện tối đa để DNNVV bứt phá, với một số mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể: (i) Thực hiện quyết liệt mục tiêu phát triển DNNVV nhanh, bền vững, tăng trưởng về số lượng, chất lượng, quy mô, hiệu quả hoạt động và đóng góp quan trọng vào nền kinh tế. Phần đầu từ nay đến năm 2030 có thêm ít nhất 01 triệu doanh nghiệp; (ii) Ưu tiên bố trí nguồn lực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó tập trung vào hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo; nâng cao năng lực cạnh tranh tham gia chuỗi giá trị; chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển các mô hình kinh doanh mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trên cơ sở đó, UBND thành phố Hà Nội đã chủ động ban hành Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 10/5/2025 về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 25/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ, đặt ra mục tiêu: (i) Phần đầu trong năm 2025, Hà Nội có thêm 30.000 doanh nghiệp đăng ký thành lập, năm sau cao hơn năm trước để đến năm 2030 Hà Nội có thêm 200.000 doanh nghiệp; (ii) Phần đầu năm 2025, tỷ lệ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo đạt trên 50%, thu hút sự tham gia của 20-25 doanh nghiệp với khoảng 30-35 sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp chủ lực, trong đó có 10-15 sản phẩm được công nhận lần đầu. Để đạt được mục tiêu trên, bên cạnh việc hỗ trợ các doanh nghiệp thành lập mới, thành phố Hà Nội, cần triển khai các biện pháp đồng bộ, tạo động lực cả về chính sách, tài chính và hỗ trợ kỹ thuật, để khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành DNNVV và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Ngoài ra, Chỉ thị số 10/CT-TTg cũng là cơ sở định hướng cho việc hỗ trợ DNNVV trên địa bàn thành phố Hà Nội, tập trung vào nhóm khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, tham gia chuỗi giá trị, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đổi mới sáng tạo và khoa học công nghệ. Căn cứ thực tế triển khai công tác hỗ trợ DNNVV giai đoạn 2021-2025, thời gian tới, thành phố Hà Nội cần triển khai các giải pháp đi vào chiều sâu, hỗ trợ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cao khả năng cạnh tranh, đặc biệt là xây dựng một số cơ chế hỗ trợ đặc thù để khuyến khích, thu hút sự tham gia của nhóm DNNVV đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh và trọng tâm ưu tiên của thành phố (sản xuất chế biến chế tạo, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp sáng tạo, công nghiệp chủ lực).

c. Xây dựng Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030 (Đề án)

Năm 2025 là năm kết thúc công tác triển khai các Nghị quyết của HĐND Thành phố và các Đề án, Kế hoạch của UBND Thành phố về hỗ trợ DNNVV, cụ thể:

- Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố thông qua chủ trương ban hành Đề án Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2019-2025 và các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo thuộc Đề án;

- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND Thành phố thông qua chủ trương ban hành Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 và quy định một số chính sách, nội dung, mức chi hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025” được ban hành theo Quyết định số 5742/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND thành phố Hà Nội;

- Đề án “Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2019 - 2025” được ban hành theo Quyết định số 4889/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND thành phố Hà Nội;

- Kế hoạch “Hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025”, được ban hành theo Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND thành phố Hà Nội;

- Kế hoạch “Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2023 – 2025” theo Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

Việc triển khai các Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch nêu trên đã đem lại những kết quả tích cực, đóng góp vào sự phát triển kinh tế Thủ đô giai đoạn 2021-2025. Vì vậy, để tiếp tục đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa UBND thành phố Hà Nội cần tiếp tục ban hành Đề án hỗ trợ DNNVV giai đoạn 2026-2030 trên cơ sở những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục một số tồn tại, vướng mắc trong công tác hỗ trợ DNNVV giai đoạn 2021-2025; đồng thời thực hiện tốt một số yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong thời kỳ mới. Thành phố Hà Nội với vị thế đặc biệt quan trọng đối với cả nước, không chỉ là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, mà còn là trung tâm lớn về kinh tế, khoa học và công nghệ, việc xây dựng và ban hành các nội dung chi và mức chi đặc thù hỗ trợ đột phá cho doanh nghiệp nhỏ và vừa là rất cần thiết để Đề án có thể đem lại kết quả cao, giúp thành phố Hà Nội đạt được các mục tiêu về tăng trưởng kinh tế.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

“Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030” được xây dựng nhằm ban hành cơ chế đặc thù của thành phố Hà Nội trong việc hỗ trợ các nhóm DNNVV trọng tâm, để tạo động lực phát triển, đóng góp vào mức tăng trưởng tối thiểu 10% GRDP giai đoạn 2026-2030: (i) Nhóm DNNVV khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có tiềm năng trở thành doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (ii) Nhóm DNNVV trong lĩnh vực sản xuất chế biến, chế tạo, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp sáng tạo, công nghiệp chủ lực. Các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ cần xây dựng theo hướng tăng mức hỗ trợ tài chính, tăng khả năng tiếp cận thị trường, đảm bảo thu hút được sự quan tâm, tham gia của

các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội, đồng thời có cơ chế giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Xây dựng chính sách hỗ trợ dựa trên nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp, kế thừa kết quả đã đạt được và giải quyết những tồn tại, vướng mắc trong công tác hỗ trợ DNNVV giai đoạn 2021-2025, đồng thời thực hiện tốt một số yêu cầu, nhiệm vụ về ưu tiên thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong bối cảnh hiện nay.

- Vận dụng cơ chế, chính sách được quy định tại các Nghị quyết của Bộ chính trị: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân để tạo sự đột phá trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp; ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng Thủ đô trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ hàng đầu của cả nước và khu vực; có nhiều cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện cho khởi nghiệp sáng tạo.

- Quy định rõ đối tượng, định mức hỗ trợ cho từng chính sách hỗ trợ, phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện kinh tế xã hội của Thành phố.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Nhằm phục công tác xây dựng dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính đã ban hành các công văn gửi các sở, ngành, đơn vị liên quan để tổng hợp số liệu về hỗ trợ DNNVV giai đoạn 2021 – 2025, cụ thể:

- Công văn số 5047/KH&ĐT-HTDN ngày 19/11/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác hỗ trợ DNNVV giai đoạn 2021-2024, công tác hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2019-2024, đề xuất chính sách hỗ trợ doanh nghiệp giai đoạn 2026-2030;

- Công văn số 3542/STC-TTXX ngày 01/4/2025 về việc đề nghị cung cấp thông tin xây dựng Đề án "Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030";

- Công văn số 3743/STC-TTXX ngày 03/4/2025 về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019.

Trên cơ sở nghiên cứu các Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch của UBND Thành phố về phát triển doanh nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân, Sở Tài chính đã xây dựng dự thảo Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 – 2030” (Đề án) cùng một số chính sách đặc thù, giải pháp hỗ trợ đột phá cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Để hoàn thiện dự thảo Đề án và Nghị quyết, Sở Tài chính đã tổ chức các

cuộc họp lấy ý kiến góp ý với sự tham gia của đại diện các Sở: Khoa học công nghệ, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, các nhà khoa học, chuyên gia, hội/hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố và nghiên cứu, tiếp thu ý kiến góp ý.

Thực hiện quy trình xây dựng Nghị quyết theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã ban hành các văn bản: số 5625/STC-TTXX ngày 16/5/2025, số 5784/STC-TTXX ngày 20/5/2025 gửi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các cơ quan, sở, ban, ngành liên quan và các hội, hiệp hội doanh nghiệp để việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết; Thực hiện đăng tải toàn văn hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử thành phố Hà Nội từ ngày 19/5/2025 để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

Sau khi nghiên cứu tiếp thu các ý kiến góp ý, và cập nhật hồ sơ dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính đã ban hành văn bản số 6852/STC-TTXX ngày 11/6/2025 gửi Sở Tư pháp về việc đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

Sau khi nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 164/BC-STP ngày 20/6/2025, Sở Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030 gồm:

1. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ tư vấn viên trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Hỗ trợ tư vấn chuyên sâu.

3. Hỗ trợ hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

b. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, chế tạo, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp sáng tạo, công nghiệp chủ lực trên địa bàn Thành phố.

2. Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

3. Tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố.

4. Cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết được cấu trúc thành 08 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ tư vấn viên cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội

Điều 4. Hỗ trợ tư vấn chuyên sâu

Điều 5. Hỗ trợ hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Điều 6. Nguồn kinh phí

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Điều 8. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản

Dự thảo Nghị quyết chỉ quy định về nội dung chi, mức chi đặc thù hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 – 2030. UBND Thành phố sẽ quy định phương thức, cách thức thực hiện các nội dung hỗ trợ tại “Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 – 2030”, dự kiến ban hành vào tháng 9/2025. Các nội dung cơ bản của Nghị quyết bao gồm:

3.1. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ tư vấn viên cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội

Hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ tư vấn viên cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố nhưng không quá 20 triệu đồng/tư vấn viên/năm.

3.2. Hỗ trợ tư vấn chuyên sâu

Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn chuyên sâu nhưng không quá 300 triệu đồng/doanh nghiệp/năm đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, chế tạo, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp sáng tạo, công nghiệp chủ lực trên địa bàn Thành phố.

3.3. Hỗ trợ hình thành doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố được:

1. Hỗ trợ 50% chi phí thuê trang thiết bị tại các cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội nhưng không quá 50 triệu đồng/doanh nghiệp/năm.

2. Hỗ trợ 50% giá trị hợp đồng thuê mặt bằng tại các cơ sở kỹ thuật, cơ sở ương tạo, khu làm việc chung, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội nhưng không quá 10 triệu đồng/tháng/doanh nghiệp.

3. Hỗ trợ 70% chi phí tham gia các khóa đào tạo, huấn luyện chuyên sâu ngắn hạn ở nước ngoài về đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, và phát triển trí tuệ nhân tạo nhưng không quá 100 triệu đồng/học viên/doanh nghiệp/năm.

4. Thời gian hỗ trợ tại khoản 1, khoản 2 Điều này tối đa không quá 03 năm kể từ ngày có quyết định phê duyệt hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực thực hiện

Căn cứ các nội dung hỗ trợ DNNVV, và chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tài chính chủ động xây dựng kế hoạch hỗ trợ hằng năm và dự toán kinh phí đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí hằng năm để triển khai thực hiện theo quy định.

2. Nguồn kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí thực hiện dự kiến: 241,5 tỷ đồng.

Trong đó:

- Kinh phí từ nguồn ngân sách Thành phố: 192,5 tỷ đồng.
- Kinh phí đối ứng của doanh nghiệp hoặc huy động từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có): 49 tỷ đồng.

UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 – 2030./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Đảng ủy UBND Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KTNS - HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, KH&CN;
- VPUB: CVP, PCVP_{Đ.Q.Hùng}, KT, ĐMPT;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Việt Dũng